TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2023/HS-PT
Ngày: 30 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Mạnh Hùng
- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Hoài
Ông Nguyễn Hữu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 132/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Đỗ Văn T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: Đỗ Văn T, sinh năm: 1997, tại: Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và cư trú: 1 N, Phường F, thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tư do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn K và bà Vũ Thị B; vợ Nguyễn Kiều O; có 01 con sinh năm 2022; tiền án: Không.

+ Tiền sự: Tại Quyết định số 403/QĐ-XPHC ngày 07/7/2022 bị Công an thành phố Đ xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* đã nộp phạt ngày 14/10/2022.

+ Nhân thân: Tại Bản án số 97/2017/HSPT ngày 24/11/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt Đỗ Văn T 24 *(hai mươi bốn)* tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* và 06 tháng tù về tội *"Hủy hoại tài sản",* tổng hợp hình phạt là 30 *(ba mươi)* tháng tù; đã chấp hành xong bản án ngày 25/01/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn T là đối tượng sử dụng ma túy từ đầu năm 2022. Ngày 07/7/2022, T bị Công an thành phố Đ xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* nhưng sau đó T vẫn 02 lần tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng 12 giờ ngày 13/10/2022, T được một người bạn tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) cho một tép ma túy loại Heroin để sử dụng. Sau đó, T mang số ma túy này đến Công viên đối diện Bệnh viện Đa khoa tỉnh L, Phường F, thành phố Đ hòa ma túy Heroin với nước cất cho vào ống kim tiêm đã chuẩn bị sẵn rồi mang đến Bãi giữ xe của Bệnh viện Đa khoa tỉnh L để sử dụng. Trong lúc T đang tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Công an P, thành phố Đ phát hiện. Lúc này, T lấy ống kim tiêm ở trong túi quần ra đập xuống đất rồi thả vào lỗ cống thoát nước thì bị cơ quan Công an phát hiện, thu giữ, niêm phong ống kim tiêm theo quy định. (BL: 60, 62, 91, 98-110)

Vật chứng:

-01 *(một)* ống kim tiêm, bằng nhựa, màu trắng trong, đầu kim tiêm bị cong sang một bên, bên trong chứa dung dịch màu vàng;

- 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu hồng, bị bể màn hình ở góc dưới, bên phải, không kiểm tra chất lượng bên trong. (BL: 48)

Kết luận giám định số 5847/KL-KTHS ngày 24/11/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C kết luận: Chất lỏng màu vàng trong một bơm kim tiêm gửi giám định là ma túy, loại Heroine, thế tích 0,22ml.

Khối lượng Heroine trong 0,22ml chất lỏng gửi giám định là 16,4618mg (BL:50).

Lần 2: Vào ngày 01/12/2022, T được một người bạn tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) cho một tép ma túy loại Heroin được cất trong ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu và một ít cần sa gói trong tờ giấy nhằm mục đích để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ ngày 02/12/2022, T mang theo số ma túy Heroin và Cần sa trên đi bộ sát hàng rào bên hông trái của Bệnh viện Đa khoa tỉnh L, Phường F, thành phố Đ thì bị cơ quan Công an yêu cầu kiểm tra hành chính. Do sợ bị phát hiện nên T lấy đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa H vứt ra đường nhưng bị cơ quan Công an phát hiện. Cơ quan Công an tiếp tục kiểm tra trên người T thì phát hiện T còn cất giấu một mảnh giấy quấn cần sa bên trong túi áo khoác da màu đen, phía bên ngoài, bên trái T đang mặc nên cơ quan công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong ma túy theo quy định. Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng:

- 01 *(một)* mảnh giấy màu trắng xanh, được cuộn lại, bên trong chứa vụn thực vật khô;

- 01 *(một)* đoạn ống nhựa, dạng ống hút, màu trắng, được hàn kín 2 đầu, dài khoảng 1,5 cm, bên trong có chứa chất rắn;

- 01 *(một)* điện thoại bàn phím cơ, hiệu Mobell, màu đen, không kiểm tra chất lượng bên trong, có gắn sim số 036716705 (BL: 68).

Kết luận giám định số 1891/KL-KTHS ngày 09/12/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận:

-Phong bì 01: Mẫu cục bột màu trắng (Ml) đựng trong một đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,05 55g, loại Heroine.

- Phong bì 02: Mẫu vụn thực vật khô (M2) đựng trong một mảnh giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,080lg, loại cần sa.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục IA, STT: 09, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cần sa là chất ma túy nằm trong Danh mục ID, STT: 01, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ (BL: 70-71).

Cáo trạng số 93/CT-VKSĐL-LĐ ngày 22/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã xử;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 249 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 07 *(bảy)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 29/5/2023 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 12 giờ ngày 13/10/2022, tại Bãi giữ xe của Bệnh viện Đa khoa tỉnh L, Đỗ Văn T bị Công an P, thành phố Đ kiểm tra hành chính, T lấy ống kim tiêm ở trong túi quần ra đập xuống đất rồi thả vào lỗ cống thoát nước thì bị Công an phát hiện, thu giữ, niêm phong ống kim tiêm theo quy định. Ngày 01/12/2022, T được một người bạn tên là T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) cho một tép ma túy loại Heroin được cất trong ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu và một ít cần sa gói trong tờ giấy. Đến khoảng 10 giờ ngày 02/12/2022, T mang theo số ma túy Heroin và cần sa trên đi bộ sát hàng rào bên hông trái của Bệnh viện Đa khoa tỉnh L, Phường F, thành phố Đ thì bị cơ quan công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữa tang vật. T khai nhận Heroine và cần sa là của T nhằm mục đích sử dụng.

Kết luận giám định số 5847/KL-KTH ngày 24/11/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C xác định khối lượng ma túy thu giữ của T ngày 13/10/2022 trong 0,22ml chất lỏng gửi giám định là 16,4618mg loại Heroine.

Kết luận giám định số 1891/KL-KTHS ngày 09/12/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh L xác định ma túy thu giữ của T ngày 02/12/2022 có khối lượng 0,0555g loại Heroine và 0,080lg loại cần sa.

Mặc dù cả 02 lần bị bắt quả tang số lượng ma túy bị thu giữ chưa đủ khối lượng truy tố nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Tàng trữ trái phép chat ma túy"* nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chat ma túy"* quy định tại điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai báo quanh co để chối tội, không thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ mới. Tuy nhiên, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, do đó áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hình phạt đưa ra đủ tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Vì vậy, không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 07 *(bảy)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2022.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Đà Lạt (03);
- VKSND Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS CA Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- NTG Đà Lạt (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đỗ Mạnh Hùng